

KẾ HOẠCH GIÁO DỤC CHỦ ĐỀ "GIA ĐÌNH – NGÀY NHÀ GIÁO VN 20/11"

Số tuần thực hiện 4 Tuần. Từ ngày 3/11 đến ngày 28/11/2025

STT	Độ tuổi	Mục tiêu	Nội dung		Hoạt động giáo dục
			Chung	Riêng	
1. Lĩnh vực phát triển thể chất					
a. Phát triển vận động					
3	3	Trẻ thực hiện đủ các động tác trong bài tập thể dục theo hướng dẫn	* 3,5T: - Hô hấp: Thổi bóng - Tay: Đưa ra phía trước, sang ngang.	- Ngồi xổm, đứng lên	* Thể dục sáng: - Tập các động tác thể dục kết hợp bài hát: Cả nhà thương nhau. - Trò chơi: Lộn cầu vòng...
4	5	Trẻ thực hiện đúng, thuần thục các động tác của bài thể dục theo hiệu lệnh hoặc theo nhịp bản nhạc/ bài hát. Bắt đầu và kết thúc động tác đúng nhịp	- Lung, bụng, lườn: quay người sang 2 bên	- Chân: Nhảy lên đưa một chân về phía trước, một chân về sau.	
5	3	Giữ được thăng bằng cơ thể khi thực hiện vận động: - Bật tiến về phía trước	- Bật tiến về phía trước		* Hoạt động học: Thể dục: - Bật nhảy từ trên cao xuống 40-45cm - Bật về phía trước. + TC: Kéo co * Hoạt động chơi - Chơi trong giờ chơi ngoài trời. - Chơi ở góc vận động.
7	3	- Trẻ kiểm soát được vận động: - Trẻ biết đi/chạy thay đổi tốc độ theo đúng hiệu lệnh. (đổi hướng ít nhất 2 lần).	- Chạy thay đổi tốc độ theo hiệu lệnh		* Hoạt động học: Thể dục: - Chạy thay đổi tốc độ theo hiệu lệnh - TC: Truyền tin
8	5	Trẻ biết kiểm soát được vận động: - Đi/chạy thay đổi hướng vận động theo đúng hiệu lệnh (đổi hướng ít nhất 3 lần).			
9	3	Trẻ biết thể hiện nhanh, mạnh, khéo trong thực hiện bài tập : - Ném xa bằng 1 tay	*3,5T: - Ném xa bằng 1 tay		* Hoạt động học: Thể dục: - Ném xa bằng 1 tay + TC: Nhảy
10	5	Trẻ biết thể hiện nhanh,	- Ném xa bằng 1 tay		

		mạnh, khéo trong thực hiện bài tập : + Ném xa bằng 1 tay + Bò chui qua ống dài 1,5m x 0,6m	- Bò chui qua ống dài 1,5m x 0,6m - Bò chui qua cổng	vào nhảy ra * Hoạt động học: Thể dục: + Bò chui qua ống dài 1,5m x 0,6m + Bò chui qua cổng TC: Ném bóng vào rổ
11	3	- Trẻ thể hiện được sự nhanh, mạnh, khéo trong thực hiện bài tập tổng hợp: - Bò chui qua cổng		
12	5	Trẻ biết thể hiện nhanh, mạnh, khéo trong thực hiện bài tập tổng hợp: + Bật - nhảy từ trên cao xuống (40 - 45 cm)		
15	3	Trẻ phối hợp được cử động bàn tay, ngón tay trong một số hoạt động. - Cắt thẳng được một đoạn 10cm.	- Cắt được một đoạn 10cm.	* Hoạt động chơi: <i>Hoạt động góc</i> - Góc nghệ thuật: Cắt theo đường thẳng, hình ngôi nhà,...
16	5	Trẻ biết phối hợp được cử động bàn tay, ngón tay, phối hợp tay-mắt trong một số hoạt động: - Cắt được theo đường viền của hình vẽ.	- Cắt được các hình theo đường viền: ngôi nhà,...	* Hoạt động chơi: <i>Chơi hoạt động góc:</i> - Cắt hình ngôi nhà.

b. Giáo dục dinh dưỡng và sức khỏe.

20	5	Trẻ nói được tên một số món ăn hàng ngày và dạng chế biến đơn giản: rau có thể luộc, nấu canh; thịt có thể luộc, rán, kho; gạo nấu cơm, nấu cháo...	- Làm quen với một số thao tác đơn giản trong chế biến một số món ăn, thức uống.	* Hoạt động học: <i>Chơi giờ đón trẻ:</i> Cho trẻ xem video một số món ăn đơn giản trong gia đình
23	3	Trẻ có thể thực hiện được một số việc đơn giản với sự giúp đỡ của người lớn: - Tập rửa tay bằng xà phòng. - Thể hiện bằng lời nói về nhu cầu ăn, ngủ, vệ sinh	- Tập rửa tay bằng xà phòng. - Thể hiện bằng lời nói về nhu cầu ăn, ngủ, vệ sinh	* Hoạt Động học. - Trò chuyện một số quy định khi đi vệ sinh. - Xem tranh ảnh cách rửa tay.
24		Trẻ biết sử dụng bát, thìa đúng cách.	- Tập sử dụng bát, thìa, cốc đúng cách.	* Hoạt Động chơi - Nhảy dân vũ: rửa tay.
26	5	Trẻ biết sử dụng đồ dùng phục vụ ăn uống thành thạo		- Thực hành cách cầm thìa bát: Chơi

27	3	Trẻ có một số hành vi tốt trong ăn uống khi được nhắc nhở: Uống nước đã đun sôi...	- Tập luyện một số thói quen tốt về giữ gìn sức khỏe.	bé em, cho bé ăn bột.. * Hoạt động ăn - Cách sử dụng bát, thìa đúng cách... Ăn uống văn minh có văn hóa. - Đọc thơ: giờ ăn * HĐ vệ sinh - Thực hành rửa tay bằng xà phòng, xúc miệng, tháo tất,...
31	3	Trẻ nhận ra và tránh một số vật dụng nguy hiểm (bàn là, bếp đang đun,...) khi được nhắc nhở	- Nhận biết và phòng tránh những vật dụng nguy hiểm đến tính mạng. - Nhận biết được về nguồn lửa, nguồn nhiệt và 1 số vật dụng có thể gây cháy, nổ.	* Hoạt động học: <i>Trò chuyện buổi chiều:</i> - Cho trẻ xem một số video cháy nhà, một số vật dụng dễ gây cháy nổ, bị lạc siêu thị, để trẻ nhận ra được những hành động nguy hiểm đến tính mạng. khi gặp nguy hiểm thì gọi điện nhờ người giúp đỡ
37	3	Trẻ nhận ra một số trường hợp nguy hiểm và gọi người giúp đỡ: - Biết gọi người giúp đỡ khi bị lạc. nói được tên, địa chỉ gia đình, số điện thoại người thân khi cần thiết.	- Nhận biết một số trường hợp khẩn cấp và gọi người giúp đỡ - Chạy khỏi nơi nguy hiểm như cháy, - Biết gọi người giúp đỡ khi bị lạc. nói được tên, địa chỉ gia đình, số điện thoại người thân khi cần thiết.	
38	5	Trẻ nhận biết được một số trường hợp không an toàn và gọi người giúp đỡ - Trẻ biết tránh một số trường hợp không an toàn: + Ra khỏi nhà, khu vực trường, lớp khi không được phép của người lớn, cô giáo. Biết được địa chỉ nơi ở, số điện thoại gia đình, người thân và khi bị lạc biết hỏi, gọi người lớn giúp đỡ	- Nhận biết một số trường hợp khẩn cấp và gọi người giúp đỡ - Chạy khỏi nơi nguy hiểm như cháy, - Kêu cứu khi bạn rơi xuống nước, ngã chảy máu	
2. Lĩnh vực phát triển nhận thức				
a. Khám phá khoa học				
41		Sử dụng các giác quan để xem xét, tìm hiểu đối tượng: nhìn, nghe, ngửi, sờ,.. để nhận ra đặc điểm	*3,5T: - Đặc điểm, công dụng và cách sử dụng một số đồ dùng trong gia	* Hoạt động học: - KPKH: Phân loại đồ dùng trong gia đình theo 2-3 dấu

		nổi bật của một số đồ dùng trong gia đình.	đình	hiệu.
43	3	Trẻ biết thu thập thông tin về đặc điểm, công dụng và cách sử dụng đồ dùng trong gia đình bằng nhiều cách khác nhau có sự gợi mở của cô giáo như xem sách, tranh ảnh và trò chuyện.	*5T: - So sánh sự giống nhau và khác nhau của một số đồ dùng trong gia đình.	TCTV: <i>ám pha trà, cái bát, cái đĩa.</i> + Quan sát trò chuyện đồ dùng trong gia đình + So sánh sự giống và khác nhau của đồ dùng - TCM: có bao nhiêu đồ vật - Quan sát: Một số đồ dùng trong gia đình, nhà gỗ, Nhà xây...
44		Trẻ có thể mô tả những dấu hiệu nổi bật của một số đồ dùng trong gia đình được quan sát với sự gợi mở của cô giáo.		
50	3	Trẻ có thể phân loại đồ dùng trong gia đình theo một dấu hiệu nổi bật.	- Phân loại đồ dùng trong gia đình theo một dấu hiệu nổi bật.	* Hoạt động chơi: <i>Chơi hoạt động góc</i> - Góc phân vai: Phân loại một số đồ dùng trong gia đình như: đồ dùng để ăn, để uống,...
51	5	Trẻ biết phân loại đồ dùng trong gia đình theo những dấu hiệu khác nhau.	- Phân loại đồ dùng trong gia đình theo 1 – 2, (2-3) dấu hiệu.	* Hoạt động học - Trò chuyện, xem tranh ảnh, video, vật thật, lô tô phân loại một số đồ dùng trong gia đình
b. Làm quen với một số khái niệm sơ đẳng về toán				
57	3	Trẻ quan tâm đến số lượng 3 và đếm như hay hỏi về số lượng 3, đếm vẹt, biết sử dụng ngón tay để biểu thị số lượng 3.	- Đếm trên đối tượng trong phạm vi 3 và đếm theo khả năng.	* Hoạt động học: <i>LQVT:</i> - <i>Củng cố nhận biết số lượng trong phạm vi 3,7. Nhận biết chữ số 7.</i>
58		Trẻ có khả năng đếm trên các đối tượng giống nhau và đếm đến 3.		* Hoạt động chơi: - Đếm các đồ dùng đồ chơi, các vật xung quanh...
59		Trẻ biết so sánh số lượng hai nhóm đối tượng trong phạm vi 3 bằng các cách khác nhau và nói được các từ: bằng nhau, nhiều hơn, ít hơn.		- Tạo con số bằng dây chun - TC: Tạo nhóm gia đình, Về đúng nhà,...

60	5	Quan tâm đến các con số trong phạm vi 7	- Đếm trên đối tượng trong phạm vi 7 và đếm theo khả năng.	
61		Trẻ biết đếm trên đối tượng trong phạm vi 7		
63	5	Trẻ nhận biết các số từ 1 - 7 và sử dụng các số đó để chỉ số lượng, số thứ tự.	- Chữ số, số lượng và số thứ tự trong phạm vi 7.	
64	3	Trẻ biết gộp và đếm hai nhóm đối tượng cùng loại có tổng trong phạm vi 3	*3,5 tuổi: - Gộp hai nhóm đối tượng và đếm; tách một nhóm đối tượng thành các nhóm nhỏ hơn (5 tuổi gộp/ tách các nhóm đối tượng bằng các cách khác nhau và đếm).	* Hoạt động học: <i>LQVT:</i> - Tách 1 nhóm có 3,7 đối tượng thành 2 nhóm nhỏ bằng các cách khác nhau
65		Trẻ biết tách một nhóm đối tượng có số lượng trong phạm vi 3 thành hai nhóm.		
66	5	Trẻ biết gộp các nhóm đối tượng trong phạm vi 7 và đếm.		
67		Trẻ biết tách một nhóm đối tượng trong phạm vi 7 thành hai nhóm bằng các cách khác nhau.		
68	5	Trẻ nhận biết các con số được sử dụng trong cuộc sống hằng ngày.	- Các con số được sử dụng trong cuộc sống hằng ngày: số nhà, đội bản, số điện thoại người thân.	* Hoạt động học: <i>trò chuyện đón, trả trẻ</i> - Trò chuyện địa chỉ gia đình, số điện thoại, biển số xe của gia đình trẻ. * Hoạt động chơi - Ghép số theo ý thích. - TC: ô chữ bí mật
75	3	Trẻ có thể nhận dạng và gọi tên các hình: Tròn, vuông, tam giác, chữ nhật	- Nhận biết, gọi tên các hình: hình vuông, hình tam giác, hình tròn, hình chữ nhật và nhận dạng các hình đó trong thực tế. - Sử dụng các hình hình học để lắp ghép.	* Hoạt động chơi: <i>Chơi hoạt động góc:</i> - Xếp các hình tạo thành ngôi nhà - Chơi với hình học. - Tạo hình bằng que, dây chun... - Xếp hình bằng hạt..
c. Khám phá xã hội.				
85	3	Trẻ nói được tên của bố, mẹ và các thành viên trong		* HD học: PTTC - Gia đình thân yêu

86		gia đình. Trẻ nói được địa chỉ của gia đình khi được hỏi, trò chuyện, xem tranh ảnh về gia đình.	- Tên của bố mẹ, các thành viên trong gia đình, địa chỉ gia đình.	<i>của bé</i> - <i>KPXH: ngôi nhà của bé (quy trình 5E)</i>
87	5	Trẻ nói tên, tuổi, giới tính, công việc hàng ngày của các thành viên trong gia đình khi được hỏi, trò chuyện, xem ảnh về gia đình.	- Các thành viên trong gia đình(ông, bà, bố, mẹ, anh, chị, em), nghề nghiệp của bố, mẹ; sở thích của các thành viên trong gia đình; qui mô gia đình (gia đình nhỏ, gia đình lớn). Nhu cầu của gia đình. Địa chỉ gia đình(bản, đội, xã) <i>(gia đình người thái, khơ mú, đồ dùng đặc trưng trong gia đình của dân tộc thái, khơ mú...).</i>	*<i>HD chơi:</i> Xem video trong giờ đón trẻ - Trò chuyện, xem tranh, ảnh gia đình trẻ. - Vẽ theo khả năng về người thân trong gia đình bé. - TC: Gia đình gấu, về đúng nhà mình
88		Trẻ nói địa chỉ gia đình mình (Số nhà, đường phố/thôn, xóm), số điện thoại (nếu có)...khi được hỏi trò chuyện.		
95	3	Trẻ có thể kể tên một số hoạt động ngày hội của cô giáo qua trò chuyện, tranh ảnh.	- Ngày lễ hội 20/11	* <i>Hoạt động học KPKH:</i> - <i>Trò chuyện về ngày nhà giáo Việt Nam 20/11</i>
97	5	Trẻ biết kể tên một số hoạt động nổi bật của ngày hội 20/11.	- Đặc điểm nổi bật của ngày 20/11	* <i>Hoạt động trải nghiệm:</i> - Làm bưu thiếp, quà tặng cô giáo... - <i>Tạo hình: Làm quà tặng cô nhân ngày 20/11 (EDP)</i>
3. Phát triển ngôn ngữ				
102	3	Trẻ có thể hiểu nghĩa từ khái quát gần gũi	- Hiểu các từ chỉ đặc điểm nổi bật, công dụng của một số đồ dùng trong gia đình: đồ dùng để ăn, đồ dùng để uống, đồ dùng để nấu....	* <i>Hoạt động học KPKH:</i> Phân loại đồ dùng gia đình theo 2-3 dấu hiệu
103	5	Trẻ hiểu nghĩa từ khái quát: Đồ dùng gia đình: đồ dùng để ăn, đồ dùng để uống,...	- Hiểu các từ khái quát, từ trái nghĩa người, đồ dùng..trong gia đình: đồ dùng để ăn, đồ dùng để uống, đồ dùng để nấu....	- Trò chuyện, người thân, đồ dùng trong gia đình.
104	3	Trẻ có thể lắng nghe và trả lời được câu hỏi của người đối thoại về gia đình bé.	- <i>Nghe hiểu nội dung các câu đơn, câu mở rộng bằng tiếng mẹ đẻ của trẻ.</i>	- TC: Ai nhanh hơn, Nghe tiết tấu tìm đồ vật
114	3	Trẻ đọc thuộc bài thơ, ca dao, đồng dao trong chủ đề gia đình.	- Nghe hiểu nội dung truyện “ Ba cô gái”	* <i>Hoạt động học: Văn học</i> <i>Thơ: Giữa vòng gió thơm</i>
115	5	Trẻ nghe hiểu nội dung câu	- Nghe các bài hát, bài thơ, ca dao,	

		chuyện, thơ, đồng dao, ca dao trong chủ đề gia đình.	đồng dao, tục ngữ, câu đố, hò, vè về chủ đề "gia đình"	TCTV: Phe phẩy - <i>Truyện: Ba cô gái</i>
116		Trẻ đọc diễn cảm bài thơ, ca dao, đồng dao...trong chủ đề gia đình.	- Đọc thơ, ca dao, đồng dao, tục ngữ, hò vè về chủ đề "Gia đình" - <i>Nghe những bài hát dân ca của dân tộc, địa phương trẻ.</i>	- Đồng dao: Cái bóng, đi cầu đi quán. - Câu đố về đồ dùng gia đình... - Kể chuyện "Ba cô gái"
117	3	Trẻ có thể kể lại truyện "Ba cô gái" với sự giúp đỡ của cô giáo		* Hoạt động học - <i>Kể truyện: "Ba cô gái"</i> TCTV: <i>Cọ chấu, xe chỉ, nhào bột</i>
132		Trẻ nhận dạng các chữ cái e,ê trong bảng chữ cái tiếng việt.	- Nhận dạng các chữ cái e,ê..	* Hoạt động học - LQCV: e,ê - Tập tô: e,ê
133	5	Trẻ biết tô, đồ các nét chữ e,ê.	- Tập tô, tập đồ chữ cái e,ê.	* Hoạt động chơi: <i>Hoạt động góc</i> - Tô màu các nhân vật trong truyện - In hình các chữ cái e,ê - Góc thư viện: Xem sách, truyện tranh ảnh chủ đề gia đình, ngày 20/11.
4. Phát triển tình cảm và kỹ năng xã hội				
135		Trẻ nói được tên bố, tên mẹ, địa chỉ nhà hoặc điện thoại.	- Thực hiện thông qua nội dung khám phá xã hội (lĩnh vực PT nhận thức)	* Hoạt động học: <i>PTTC: Gia đình thân yêu của bé</i> - Trò chuyện người thân trong gia đình.
139		Trẻ biết mình là con/cháu/anh/chị/ em trong gia đình.	- Vị trí và trách nhiệm của bản thân trong gia đình.	- Trò chuyện xem tranh ảnh những công việc trẻ có thể làm giúp người thân.
142	5	- Trẻ biết tự làm một số việc đơn giản hằng ngày	- Rửa tay, rửa mặt, dọn dẹp vệ sinh lớp	* Hoạt động chơi - Góc phân vai: Gia đình, lớp học, nấu ăn, bác sĩ....
156	3	Trẻ thực hiện được một số quy định ở lớp và gia đình: Sau khi chơi biết xếp, cất	- Yêu mến, bố mẹ, anh chị, em ruột. - Một số quy định ở lớp, gia đình	* Hoạt động chơi: <i>chơi đón trẻ</i> - Cô nhắc trẻ cất đồ

		đồ chơi, không tranh giành đồ chơi, vâng lời bố mẹ.	và nơi công cộng để đồ dùng, đồ chơi đúng chỗ	dùng cá nhân vào. - Góc phân vai: Lớp học, cô giáo, bán hàng. - Cho trẻ sắp xếp, cất đồ chơi vào đúng nơi quy định sau khi chơi. - Trò chuyện, xem tranh ảnh chào hỏi, lời nói và cử chỉ lễ phép.
157	5	Trẻ thực hiện được một số quy định ở lớp và gia đình và nơi công cộng, vâng lời ông bà, bố mẹ, anh chị, muốn đi chơi phải xin phép.		
159	5	Trẻ biết nói lời cảm ơn, xin lỗi, chào hỏi lễ phép	- Sử dụng lời nói và cử chỉ lễ phép, lịch sự.	* Hoạt động học: - <i>Chơi trong giờ đón, trả trẻ:</i> cho trẻ xem video về lễ phép chào hỏi, xin lỗi

5. Phát triển thẩm mỹ

173		Trẻ vui sướng, vỗ tay, nói lên cảm nhận của mình khi nghe các âm thanh gợi cảm trong chủ đề gia đình, ngày 20/11		*Hoạt động chơi - Trò chuyện xem tranh ảnh về gia đình, ngày 20/11 - Nghe các bài hát về chủ đề gia đình: <i>Cho con, Bàn tay mẹ, Cô giáo, Ba ngọn nến lung linh</i>
174	3	Trẻ vui sướng, chỉ, sờ, ngắm nhìn và nói lên cảm nhận của mình trước vẻ đẹp nổi bật (về màu sắc, hình dáng...) của các tác phẩm tạo hình.	- Bộc lộ cảm xúc phù hợp khi nghe âm thanh gợi cảm, các bài hát, bản nhạc trong chủ đề gia đình - ngày 20/11 trong cuộc sống và tác phẩm nghệ thuật.	
179	3	Trẻ biết hát tự nhiên, hát được giai điệu bài hát trong chủ đề gia đình.	Hát đúng giai điệu, lời ca bài hát: Múa cho mẹ xem, bé quét nhà, cô giáo miền xuôi, Đồ dùng gia đình	* Hoạt động học - <i>Dạy hát:</i> Múa cho mẹ xem, bé quét nhà, cô giáo miền xuôi, Đồ dùng gia đình
180	5	Trẻ biết hát đúng giai điệu, lời ca, hát diễn cảm phù hợp với sắc thái của bài hát qua giọng hát, nét mặt, điệu bộ, cử chỉ trong chủ đề Gia đình	- Hát đúng giai điệu, lời ca và thể hiện sắc thái, tình cảm của bài hát: Múa cho mẹ xem, bé quét nhà, cô giáo miền xuôi, Đồ dùng gia đình	* Hoạt động chơi - Góc NT: Hát múa các bài đã học trong chủ đề. - Trò chơi âm nhạc: ai nhanh nhất, nghe tiết tấu tìm đồ vật
181	3	Trẻ có thể vận động theo nhịp điệu bài hát: Múa cho mẹ xem	- Vận động nhịp nhàng theo nhịp bài hát: Múa cho mẹ xem - <i>Hát các bài hát tiếng mẹ đẻ.</i>	* Hoạt động học: - <i>VDTN:</i> Múa cho mẹ xem

182	5	Trẻ vận động nhịp nhàng phù hợp với nhịp điệu bài hát:		- <i>Hát VD: Bé quét nhà</i> - TC âm nhạc: Thỏ nghe hát nhẫu vào chuồng, đoán tên bạn hát
185	3	Trẻ có thể vẽ các nét thẳng, xiên, ngang tạo thành bức tranh đơn giản.	- Phối hợp các kỹ năng vẽ có màu sắc, kích thước, hình dáng/ đường nét và bố cục: vẽ ngôi nhà của bé	* Hoạt động học: <i>Tạo hình</i> - <i>Vẽ ngôi nhà của bé</i> * Hoạt động chơi - Góc NT: Cắt dán, vẽ, tô màu ngôi nhà, đồ dùng gia đình, nặn các loại rau củ quả... - Xếp hạt, ...thành ngôi nhà, xô, chậu...
187		Trẻ biết lăn dọc, xoay tròn, ấn dẹp đất nặn để tạo thành các sản phẩm có 1 khối hoặc 2 khối.		
189		Trẻ phối hợp các kỹ năng vẽ để tạo thành bức tranh có màu sắc hài hòa, bố cục cân đối. vật liệu thiên nhiên để tạo ngôi nhà...		
191		Trẻ biết phối hợp các kỹ năng nặn để tạo thành sản phẩm có bố cục cân đối.		* Hoạt động học: <i>Tạo hình: Làm quà tặng cô nhân ngày 20/11 (EDP)</i>
TỔNG MỤC TIÊU: 67 (3T: 35; 5T: 32).				

KÝ DUYỆT

Trần Thị Vui